

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML22B2**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2255202051926	Dương Thanh	Bình	15/08/2007			7	7.5			6.3		6.7
2	2255202051927	Trần Thành	Danh	22/07/2007			0	0.0			0.0	0.0	0.0
3	2255202051930	Cao Thành	Đạt	20/06/2007			7	8.8			5.3		6.5
4	2255202051932	Lý Văn	Hiếu	28/06/2006			7.5	8.5			5.0		6.3
5	2255202051933	Nguyễn Văn	Hiếu	08/02/2007			6.8	8.5			0.0	3.3	5.2
6	2255202051934	Dương Quang	Hóa	27/08/2007			6.8	8.3			4.3	5.3	6.3
7	2255202051935	Cao Tấn	Hoàng	20/02/2004			7.8	9.0			6.5		7.3
8	2255202051936	Lữ Thiện	Hưng	23/02/2007			7.5	7.3			3.8	0.0	5.2
9	2255202051937	Trần Đỗ Hoàng	Huy	18/02/2007			6.8	6.8			5.5		6.0
10	2255202051938	Trần Tấn	Kha	20/11/2007			8.5	9.0			4.5	0.0	6.2
11	2255202051940	Trần Văn	Lành	23/05/1993			9	8.5			6.5		7.4
12	2255202051942	Nguyễn Hữu	Lợi	07/02/2007			7.8	8.3			6.5		7.2
13	2255202051944	Trịnh Hoàng	Nghiêm	09/06/2007			8.8	8.3			5.8		6.9
14	2255202051945	Lê Thiện	Nhân	10/10/2007			8.8	8.8			5.0		6.5

Châu Đốc, ngày 26 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm